

UBND TP. CẦN THƠ
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: 5142/SGDDĐT-GDTrH&GDNN
V/v hướng dẫn triển khai, thực hiện
Thông tư số 81/2026/TT-BGDĐT ban
hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ
học sinh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cần Thơ, ngày 22 tháng 10 năm 2026

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân xã, phường;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở;
- Trường trung học phổ thông, trường phổ thông có nhiều cấp học.

Ngày 28 tháng 09 năm 2026, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành Thông tư số 81/2026/TT-BGDĐT kèm theo Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh (thay thế Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011). Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 11 năm 2026.

Nhằm bảo đảm việc tổ chức, hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh và công tác phối hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội được thực hiện đúng quy định pháp luật, tự nguyện, công khai, minh bạch, bảo đảm quyền lợi tốt nhất cho học sinh, Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, cơ sở giáo dục và các đối tượng có liên quan triển khai thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

I. TỔ CHỨC QUẢN TRIỆT, TUYÊN TRUYỀN VÀ PHỔ BIẾN THÔNG TƯ

1. UBND xã, phường; người đứng đầu các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông (bao gồm công lập, dân lập, tư thục) chịu trách nhiệm tổ chức quán triệt, phổ biến đầy đủ, chính xác nội dung Thông tư số 81/2026/TT-BGDĐT đến toàn thể cán bộ quản lý, nhà giáo, nhân sự hỗ trợ giáo dục, cha mẹ học sinh và Ban đại diện cha mẹ học sinh tại đơn vị.

2. Đăng tải công khai văn bản Thông tư số 81/2026/TT-BGDĐT và Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh trên cổng/trang thông tin điện tử, bảng tin nhà trường và các kênh thông tin phối hợp chính thức của cơ sở giáo dục để toàn thể cha mẹ học sinh, xã hội tiếp cận, giám sát.

II. TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN ĐẠI DIỆN CHA MẸ HỌC SINH

1. Thành lập và kiện toàn Ban đại diện cha mẹ học sinh:

a) Ban đại diện cha mẹ học sinh nhóm, lớp: Được thành lập ở mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo, lớp học do Hội nghị cha mẹ học sinh nhóm, lớp bầu vào đầu năm học; gồm từ 03 đến 05 thành viên (trong đó có Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban và các thành viên). Nhiệm kỳ là một năm học.

b) Ban đại diện cha mẹ học sinh cơ sở giáo dục: Mỗi cơ sở giáo dục có một Ban đại diện cha mẹ học sinh do Hội nghị Ban đại diện cha mẹ học sinh các nhóm, lớp bầu trong số Trưởng ban hoặc Phó Trưởng ban Ban đại diện cha mẹ học sinh nhóm, lớp. Gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các thành viên. Lưu ý: Ban đại diện cha mẹ học sinh cơ sở giáo dục không phải là cấp trên của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhóm, lớp.

c) Quy định chuyển tiếp: Ban đại diện cha mẹ học sinh đã được thành lập trước ngày 15/11/2026 tiếp tục hoạt động đến hết nhiệm kỳ. Việc kiện toàn trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ thực hiện theo Điều lệ ban hành kèm theo Thông tư 81/2026/TT-BGDĐT.

2. Nguyên tắc và chế độ hoạt động:

a) Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động theo nguyên tắc tập thể, quyết định theo đa số (quá nửa tổng số thành viên tán thành); hoạt động trên cơ sở tự nguyện, dân chủ, công khai, minh bạch, đúng nhiệm vụ, quyền hạn.

b) Các cuộc họp phải được lập biên bản ghi rõ thời gian, hình thức, thành phần, nội dung thảo luận, kết quả biểu quyết, có xác nhận của Trưởng ban và người ghi biên bản.

c) Việc phối hợp giữa gia đình và cơ sở giáo dục phải dựa trên cơ sở tôn trọng, hợp tác, không làm phát sinh nghĩa vụ tài chính trái quy định, bảo vệ an toàn thông tin và dữ liệu cá nhân.

III. THỰC HIỆN ĐÚNG QUY ĐỊNH VỀ KINH PHÍ VÀ CÁC HÀNH VI NGHIÊM CẤM

1. Quản lý và sử dụng kinh phí/hỗ trợ (Điều 17):

Yêu cầu các cơ sở giáo dục và Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện nghiêm túc quy định: Ban đại diện cha mẹ học sinh không thu, tiếp nhận hoặc quản lý tiền hỗ trợ. Trường hợp cần hỗ trợ cho hoạt động cụ thể đã có trong kế hoạch, Ban đại diện cha mẹ học sinh thông tin công khai đến cha mẹ học sinh; cha mẹ học sinh tự nguyện quyết định hỗ trợ thông qua việc (1) Cung cấp trực tiếp hàng hóa, dịch vụ hoặc (2) Thanh toán trực tiếp cho đơn vị cung cấp. Tuyệt đối không công kênh, không ấn định/phân bổ mức hỗ trợ, không quy định mức hỗ trợ bình quân, tối thiểu hay tối đa.

2. Nghiêm cấm sử dụng kinh phí hỗ trợ vào 05 nhóm nội dung (Khoản 6 Điều 17):

- a) Mua sắm, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng phục vụ nhà trường, lớp học;
- b) Chi cho hoạt động quản trị, quản lý, điều hành, chuyên môn, kế hoạch giáo dục thuộc trách nhiệm nhà trường;
- c) Chi trả thù lao, tiền công, tiền thưởng, quà tặng cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên;
- d) Dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên của trường (bảo vệ, vệ sinh, trông giữ xe...);
- đ) Các nội dung không trực tiếp phục vụ hoạt động cụ thể thuộc nhiệm vụ, quyền hạn của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

3. Chấp hành nghiêm 09 hành vi Ban đại diện cha mẹ học sinh và thành viên không được làm quy định tại Điều 10 của Điều lệ (Chi tiết trình bày tại Phụ lục kèm theo Công văn này).

IV. TRÁCH NHIỆM TỔ CHỨC THỰC HIỆN VÀ KIỂM TRA, XỬ LÝ VI PHẠM

1. UBND xã, phường:

- a) Chịu trách nhiệm chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc triển khai thực hiện Thông tư số 81/2026/TT-BGDĐT đối với các cơ sở giáo dục thuộc thẩm quyền quản lý.
- b) Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cha mẹ học sinh, nhân dân; chấn chỉnh và xử lý nghiêm các sai phạm (nếu có).
- c) Thực hiện việc kiểm tra lồng ghép trong hoạt động kiểm tra, tổng kết định kỳ; tuyệt đối không đặt ra thủ tục, hồ sơ minh chứng, bộ tiêu chí hoặc chế độ báo cáo riêng phục vụ việc thực hiện Điều lệ này.

2. Người đứng đầu cơ sở giáo dục:

- a) Phân công cán bộ, nhà giáo phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi về địa điểm, thông tin để Ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động đúng quy định.
- b) Chủ trì tổ chức Hội nghị cha mẹ học sinh đầu năm học theo quy định tại Điều 9.

c) Tuyệt đối không giao cho Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện các công việc thuộc trách nhiệm quản trị, điều hành, chuyên môn, tài chính của nhà trường.

d) Kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm Điều lệ.

3. Phòng Giáo dục trung học và giáo dục nghề nghiệp (Sở Giáo dục và Đào tạo): Chủ trì, phối hợp với các tổ chức hành chính thuộc Sở theo dõi, tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Sở công tác kiểm tra, chấn chỉnh việc thực hiện Thông tư trên địa bàn thành phố Cần Thơ.

(Đính kèm Thông tư số 81/2026/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 09 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh)

Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ đề nghị các cơ quan, đơn vị, các cơ sở giáo dục nghiêm túc triển khai thực hiện./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, GDT&H&GDNN.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**




Nguyễn Văn Hiền

PHỤ LỤC
CÁC NỘI DUNG CẦN ĐẶC BIỆT LƯU Ý KHI TRIỂN KHAI THỰC HIỆN
THÔNG TƯ SỐ 81/2026/TT-BGDĐT BAN HÀNH ĐIỀU LỆ BAN ĐẠI DIỆN
CHA MẸ HỌC SINH

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-GDTrH&GDNN ngày tháng 10 năm 2026 của Sở Giáo
dục và Đào tạo thành phố Cần Thơ)

STT	Nội dung / Chủ đề Lưu ý	Quy định chi tiết và Yêu cầu thực hiện nghiêm túc (Căn cứ Điều lệ)
1	Vị trí pháp lý, bản chất và tư cách của Ban đại diện CMHS (Điều 4, Điều 6)	- Là tổ chức đại diện của cha mẹ học sinh do cha mẹ học sinh bầu; - Không thuộc cơ cấu tổ chức của cơ sở giáo dục; - Không có tư cách pháp nhân, không có con dấu và tài khoản riêng; - Ban đại diện cha mẹ học sinh cơ sở giáo dục không phải là cấp trên của Ban đại diện cha mẹ học sinh nhóm, lớp; - Chịu trách nhiệm trước cha mẹ học sinh đã bầu ra mình.
2	09 việc Ban đại diện CMHS và thành viên tuyệt đối không làm (Điều 10)	1. Can thiệp vào tổ chức bộ máy, quản trị, quản lý, điều hành, chuyên môn, kiểm tra đánh giá, xếp loại nhà giáo, cán bộ; 2. Lợi dụng danh nghĩa thực hiện hành vi trái pháp luật, cản trở hoạt động nhà trường, xâm phạm quyền lợi ích hợp pháp; 3. Đặt ra khoản đóng góp bắt buộc; ấn định/phân bổ mức hỗ trợ (bình quân, tối thiểu, tối đa, thời hạn hỗ trợ); ép buộc, gây áp lực với CMHS; 4. Sử dụng danh nghĩa Ban đại diện CMHS để vận động tài trợ cho nhà trường; thu, tiếp nhận, quản lý hoặc sử dụng tài trợ dành cho nhà trường; 5. Thu, tiếp nhận nguồn tiền hỗ trợ hoạt động của Ban đại diện CMHS; sử dụng sai mục đích; lợi dụng để vụ lợi; 6. Phân biệt đối xử hoặc gây bất lợi đối với học sinh/CMHS vì lý do tham gia hay không tham gia hỗ trợ;

		7. Thu thập, cung cấp, công khai trái quy định thông tin, dữ liệu cá nhân, bí mật gia đình học sinh/CMHS; 8. Thành lập Ban đại diện CMHS không đúng quy định (liên trường, cấp hành chính...); 9. Thực hiện các hành vi bị nghiêm cấm khác theo quy định pháp luật.
3	Cơ chế hỗ trợ kinh phí và quản lý tài chính (Điều 17)	- Nguyên tắc cốt lõi: Ban đại diện cha mẹ học sinh không thu, tiếp nhận hoặc quản lý tiền hỗ trợ. - Hình thức hỗ trợ tự nguyện của CMHS: (1) Cung cấp trực tiếp hàng hóa, dịch vụ; hoặc (2) Thanh toán trực tiếp cho tổ chức, cá nhân cung cấp hàng hóa, dịch vụ; - Tuyệt đối không đề nghị hoặc hỗ trợ cho 05 nội dung: a) Mua sắm, sửa chữa, cải tạo cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng nhóm/lớp/trường; b) Hoạt động quản trị, quản lý, điều hành, chuyên môn, kế hoạch giáo dục của nhà trường; c) Chi trả thù lao, tiền công, tiền thưởng, quà tặng cho giáo viên, cán bộ quản lý, nhân viên; d) Dịch vụ phục vụ hoạt động thường xuyên (bảo vệ, vệ sinh, trông giữ phương tiện...); đ) Các nội dung không trực tiếp phục vụ hoạt động cụ thể thuộc nhiệm vụ BDD CMHS.
4	Trách nhiệm quản lý của cơ sở giáo dục và người đứng đầu (Điều 14, Điều 18, Điều 19)	- Không giao cho CMHS, Ban đại diện CMHS hoặc thành viên thực hiện nhiệm vụ thuộc trách nhiệm quản trị, quản lý, điều hành, tài chính hoặc chuyên môn của cơ sở giáo dục; - Cơ quan quản lý giáo dục và nhà trường không đặt ra thủ tục, hồ sơ minh chứng, bộ tiêu chí hoặc chế độ báo cáo riêng phục vụ việc thực hiện Điều lệ; - Người đứng đầu nhà trường chịu trách nhiệm trực tiếp nếu để xảy ra lạm thu, vi phạm Điều lệ tại đơn vị mình.

5	Hình thức phối hợp và bảo vệ dữ liệu cá nhân (Điều 3, Điều 12, Điều 13)	- Không bắt buộc cha mẹ học sinh sử dụng ứng dụng, nền tảng số hoặc dịch vụ có thu phí để thực hiện phối hợp; - Đảm bảo tuyệt đối an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân, đời sống riêng tư và bí mật gia đình của học sinh, cha mẹ học sinh và nhà giáo.
6	Nguyên tắc thành lập Ban đại diện CMHS tại trường có nhiều điểm lẻ/phân hiệu	1. Nguyên tắc "Một cơ sở giáo dục - Một Ban đại diện CMHS trường": Căn cứ Khoản 1 Điều 6 Điều lệ ban hành kèm Thông tư 81/2026/TT-BGDĐT, mỗi cơ sở giáo dục chỉ có 01 Ban đại diện cha mẹ học sinh cơ sở giáo dục. Dù cơ sở giáo dục sau sáp nhập có nhiều điểm lẻ, phân hiệu hay địa điểm tổ chức hoạt động giáo dục khác nhau thì toàn trường cũng chỉ thành lập duy nhất một Ban đại diện CMHS cấp trường. 2. Nghiêm cấm chia nhỏ hoặc lập Ban đại diện CMHS riêng theo điểm lẻ: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 6 và Khoản 8 Điều 10 Điều lệ, tuyệt đối không thành lập Ban đại diện CMHS cơ sở giáo dục riêng theo khối lớp, cấp học hoặc theo từng điểm lẻ, phân hiệu. Nghiêm cấm thành lập Ban đại diện CMHS liên trường, ở cấp hành chính hoặc các tổ chức, đầu mối đại diện CMHS khác ngoài quy định của Điều lệ.